

Số: 256/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 60, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình đã thụ lý số 1366/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Phú H, sinh năm 1992;

Thường trú: 130/4 Tổ G, Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Thùng Thị Bích H1, sinh năm 1995;

Thường trú: 316 đường T, Tổ A, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: “Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 61, cấp ngày 03 tháng 5 năm 2019. Nay ông H - bà H1 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 có 01 (một) con chung là Nguyễn Nhật H2, sinh ngày 16/5/2021. Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Nhật H2 cho bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ nuôi

con theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 của mỗi tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 4/2024.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 cùng nộp, được căn trừ vào biên lai đóng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp cho Tòa án.

Việc ghi nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 3 năm 2024.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 61, do Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03 tháng 5 năm 2019 không còn hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 có 01 (một) con chung là Nguyễn Nhật H2, sinh ngày 16/5/2021. Ông Nguyễn Phú H và bà Thùng Thị Bích H1 thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Nhật H2 cho bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 của mỗi tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 4/2024.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Thùng Thị Bích H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Phú H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Huỳnh Nguyễn Phú H3 phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi

con. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Phú H3 và bà Thùng Thị Bích H1 chịu lệ phí dân sự sơ thẩm mỗi người là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2023/0031486 ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Phú H3 và bà Thùng Thị Bích H1 đã nộp đủ.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.12;
- CCTHADS Q.12;
- UBND nơi cấp GCN kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Mai